

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:175/2017/HSST

Ngày 30/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Đức Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Liễu Thị Diệp - Phùng Mạnh Cường;

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Chu Phương Đông - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 179/2017/HSST ngày 10/10/2017 đối với bị cáo: Phạm Đăng T, sinh ngày 12/02/1987, tại: Thanh Hà - Hải Dương.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương.
Chỗ ở: Số 07/8 tổ 4, khối 10 đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;
nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; con ông Phạm Hồng S và bà Nguyễn Thị M; vợ Hoàng Thị Ngọc T; con: Có 01 con còn nhỏ; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2017 cho đến nay; có mặt.

- Người bị hại:

+ Lê Văn T; sinh ngày 28/5/1982;

Trú tại: Số 12B đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

+ Trình Thị N, sinh ngày 09/6/1984;

Trú tại: Số 20 đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

+ Nguyễn Thị S, sinh ngày 11/8/1958;

Trú tại: Thôn V, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

+ Lý Minh K, sinh ngày 17/7/1989;

Trú tại: Số 21 đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

+ Nguyễn Vương Q, sinh ngày 17/11/1982;

Trú tại: Khu đô thị Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Phạm Tuấn T, sinh ngày 06/01/1979;

Trú tại: Số 25, phố T, khu tái định cư T, khối 3 phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Hoàng Thị Ngọc T, trú tại: Số 07/8 tổ 4, khối 1 đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Đăng T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ tháng 5 đến đầu tháng 7/2017, Phạm Đăng T đã thực hiện 06 (sáu) lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố L, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 04 giờ ngày 08/5/2017, Phạm Đăng T đi bộ từ nhà sang đường T, phường C, thành phố L mục đích trộm cắp tài sản. Quan sát trên ban công tầng 2 nhà anh Lê Văn T không đóng cửa. Phạm Đăng T trèo lên ban công tầng 2 sau đó vào phòng ngủ lấy được 02 triệu đồng để trong túi quần của anh Lê Văn T đặt trên mặt bàn kê sát cửa sổ đem chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ hai: Cũng vào khoảng 04 giờ ngày 01/6/2017, Phạm Đăng T đi bộ từ nhà sang đường T, phường T, thành phố L quan sát thấy cửa trên ban công tầng 2 nhà ông Nguyễn Đức H, địa chỉ số 142 đường T không đóng, Phạm Đăng T cũng trèo lên ban công tầng 2 rồi đi vào phòng ngủ lấy được 1,1 triệu đồng để trong chiếc túi đeo chéo giả da màu đen, nhãn hiệu Leming để trên bàn gỗ và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu ghi xám, để dưới sàn phòng ngủ của anh Nguyễn Vương Q là con ông Nguyễn Đức H. Sau đó Phạm Đăng T đem chiếc điện thoại đến một cửa hàng sửa chữa điện thoại trên đường T, phường T, thành phố L bán được 01 triệu đồng và đã chi tiêu hết.

Lần thứ ba: Vào khoảng 04 giờ ngày 18/6/2017, Phạm Đăng T đi bộ từ nhà sang đường N, phường Đ, thành phố L quan sát thấy trên ban công tầng 2 nhà bà Trình Thị D, địa chỉ số 07 đường N không đóng cửa. Phạm Đăng T cũng trèo lên ban công tầng 2 quan sát thấy không có gì lấy được, rồi đi xuống tầng 1 lấy được một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R5 màu trắng bạc để trên Kệ ty vi của chị Trình Thị N là con bà Trình Thị D. Sau đó đem đến một cửa hàng trên đường T, phường T, thành phố L bán được 02 triệu đồng và đã chi tiêu hết.

Lần thứ tư: Vào khoảng 04 giờ ngày 23/6/2017, Phạm Đăng T đi bộ một mình đến thôn V, xã H, thành phố L quan sát thấy ban công tầng 2 của nhà bà Nguyễn Thị S không đóng cửa. Phạm Đăng T trèo lên ban công rồi đi xuống phòng ngủ lấy được 03 triệu đồng trong ví giả da để trên hòm tôn và đã chi tiêu hết.

Lần thứ năm: Vào khoảng 04 giờ ngày 05/7/2017, Phạm Đăng T đi bộ một mình đến khu vực đường B, phường H, thành phố L, quan sát thấy cửa ban công tầng 2 nhà anh Lý Minh K, địa chỉ số 21 không đóng. Phạm Đăng T trèo lên ban công rồi đi xuống phòng ngủ lấy được 1.640.000 đồng để trong ví giả da màu đen sau đó đem đi chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ sáu: Vào khoảng 04 giờ ngày 06/7/2017, Phạm Đăng Thạch đi bộ một mình đến khu tái định cư T, khối 3 phường V, thành phố L, quan sát thấy cửa ban công tầng 2 nhà anh Phạm Tuấn T, địa chỉ số 25 khu Tái định cư T không đóng cửa. Phạm Đăng T trèo lên ban công rồi đi xuống phòng ngủ của anh Phạm Tuấn T lấy được một chiếc điện thoại di động Sam sung Galasy S6 Edge màu bạc để trên giường ngủ kê sát cửa sổ và 8.300.000 đồng để trong túi

quần, đến sáng Phạm Đăng T đem chiếc điện thoại đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Lương Văn T ở 151 đường T, phường T, thành phố L để mở mặt khóa thì bị Công an bắt giữ.

Tại biên bản định giá tài sản số 98/ĐGTSTT ngày 06/7/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định chiếc điện thoại di động Sam sung Galasy S6 Edge màu bạc trị giá 5.000.000 (năm triệu đồng) và biên bản định giá tài sản số 101/ĐGTSTT ngày 14/7/2017 xác định chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu ghi xám trị giá 9.000.000 (chín triệu đồng) và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R5 màu trắng bạc trị giá 3.000.000 (ba triệu đồng)

Tại bản Cáo trạng số 183/KSĐT ngày 10/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Đăng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, tại bản luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đăng T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999; đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 06/7/2017; không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

- Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt để trả cho ba người bị hại gồm Anh Nguyễn Vương Q 10.100.000 đồng, bà Nguyễn Thị S 03 triệu đồng và anh Lý Minh K 1.530.000 đồng. Tổng cộng của ba người bị hại là 14.630.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả cho anh Phạm Tuấn T, địa chỉ số 25, phố T, khu tái định cư T, khối 3 phường V, thành phố L một chiếc điện thoại di động Samsung Galasy S6 Edge màu bạc và 8.300.000 đồng và chị Hoàng Thị Ngọc T 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu honda Wave màu xanh- đen- bạc biển kiểm soát 37B1- 26958 kèm theo một giấy đăng ký xe mang tên Hoàng Thị Ngọc T.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví giả da màu nâu, trả lại bị cáo quản lý, sử dụng 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đăng T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu trắng. Trả lại anh Lý Minh K 110.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.105441.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 10/10/2017 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố và không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY:

Lợi dụng các chủ sở hữu tài sản khi đi ngủ vào ban đêm không đóng cửa, từ ngày 08/5 đến 06/7/2017. Bị cáo Phạm Đăng T đã thực hiện năm lần trộm cắp tài sản có giá trị trên hai triệu đồng và 01 lần trộm cắp tài sản có giá trị dưới hai triệu đồng; cụ thể đã chiếm đoạt của anh Lê Văn T 02 triệu đồng, bà Nguyễn Thị S 03 triệu đồng, anh Lý Minh K 1.640.000 đồng, ngoài ra còn trộm cắp một số tài sản theo kết luận của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn bao gồm 1.100.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus trị giá 09 triệu đồng của anh Nguyễn Vương Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R5 màu trắng bạc trị giá 3.000.000 (ba triệu đồng) của chị Trình Thị N, số tiền 8.300.000 đồng và 01 điện thoại di động Sam sung Galasy S6 Edge màu bạc trị giá 05 triệu đồng của anh Phạm Tuấn T. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 33.040.000 (ba mươi ba triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng) đã đủ căn cứ khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Phạm Đăng T về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung "có tính chất chuyên nghiệp" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Gây mất trật tự trị an xã hội trải rộng trên địa bàn các phường thuộc trung tâm thành phố Lạng Sơn, vì vậy cần được xử lý nghiêm minh làm gương cho những người có tư tưởng tương tự.

Xét về nhân thân: Bị cáo có đủ khả năng nhận thức khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bản thân đã có hành vi trộm cắp tài sản từ năm 2013, bị Công an phường V, thành phố L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đến nay đã hết thời hiệu thi hành, tuy nhiên cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ngoài ra bị cáo có bố là ông Phạm Hồng S, thương binh loại A. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân người phạm tội, thấy rằng lời đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo có phần nghiêm khắc. Tuy nhiên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, biết tôn trọng tài sản của người khác sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội là cần thiết.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã xác minh bị cáo không có tài sản gì, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, anh Lý Minh K yêu cầu bị cáo bồi thường 1.640.000 đồng, anh Lê Văn T có mặt, chị Trình Thị N vắng mặt, tuy nhiên tại phiên tòa anh Lê Văn T và lời khai của chị Trình Thị N có trong hồ sơ vụ án thể hiện anh Lê Văn T và chị Trình Thị N đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với những người vắng mặt gồm anh Nguyễn Vương Q và bà Nguyễn Thị S, thấy rằng lời khai của anh Nguyễn Vương Q có trong hồ sơ yêu cầu bị cáo bồi thường 1,1 triệu đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus trị giá 09 triệu đồng, tổng cộng 10.100.000 đồng, bà Nguyễn Thị S yêu cầu bị cáo bồi thường 03 triệu đồng. Tổng giá trị về tài sản và tiền của các bị hại Lý Minh K, Nguyễn Vương Q và Nguyễn Thị S bị cáo đã chiếm đoạt là 14.740.000 đồng và bị cáo cũng hoàn toàn chấp nhận. Buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền chiếm đoạt cho các bị hại đã yêu cầu nêu trên là có căn cứ.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 110.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bị bắt. Thấy rằng đây là một phần tiền do bị cáo đã chiếm đoạt của anh Lý Minh K rạng sáng ngày 05/7/2017, chưa sử dụng hết vì vậy cần trả lại cho anh Lý Minh K là phù hợp.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37B1-26958 kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Hoàng Thị Ngọc T (vợ bị cáo). Thấy rằng khi bị cáo sử dụng xe mô tô khi đem chiếc điện thoại trộm cắp được để mở khóa, chị Hoàng Thị Ngọc T không biết. Ngày 12/7/2017, Công an thành phố đã trả lại chiếc xe mô tô và giấy tờ xe cho chị Hoàng Thị Ngọc T. Về số tiền 8.300.000 đồng, 01 điện thoại di động Sam sung Galasy S6 Edge màu bạc, bị cáo đã trộm cắp tại nhà anh Phạm Tuấn T bị phát hiện và bắt giữ. Ngày 14/7/2017, Công an thành phố đã trả lại cho anh Phạm Tuấn T. Tại phiên tòa hôm nay, anh Phạm Tuấn T và chị Hoàng Thị Ngọc T cũng không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

Chiếc ví giả da màu nâu thu được của bị cáo khi khám xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Các tài sản khác của bị cáo bị thu giữ gồm 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đăng T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu trắng. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, vì vậy trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự loại có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm Đăng T 02 năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 06/7/2017.

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 589 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Đăng T phải bồi thường cho anh Nguyễn Vương Q 10.100.000 đồng (mười triệu một trăm ngàn đồng); bà Nguyễn Thị S 03 triệu đồng và anh Lý Minh K 1.530.000 đồng, tổng cộng là 14.630.000 đồng (mười bốn triệu, sáu trăm ba mươi ngàn đồng)

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án làm đơn yêu cầu, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví giả da màu nâu; trả lại anh Lý Minh K 110.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.105441.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 10/10/2017, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn.

Trả bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đăng T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu trắng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố và chi cục thi hành án thành phố ngày 13/10/2017.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Đăng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 731.500 đồng án phí dân sự loại có giá ngạch. Tổng cộng là 931.500 đồng (chín trăm ba một ngàn, năm trăm đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CCTHADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo; người bị hại;
- UBND Liêm Chung;
- Lưu Hồ sơ.

Trương Đức Hải